TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:15/2019/QĐST-HNGĐ	*Lâm Thao, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1972;

ĐKHKTT: Khu 7, xã S, huyện T, tỉnh P

Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm: 1964;

ĐKHKTT: Khu 7, xã S, huyện T, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1972 và anh Phạm Văn T - sinh năm 1964

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng xác định có 3 con chung.

1/ Cháu Phạm Quang T - sinh 03/5/1994

2/ Cháu Phạm Thị Bảo N - sinh 02/9/1998

3/ Cháu Phạm Anh T - sinh 19/01/2010

Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Cháu T đã thành niên nên không đề nghị tòa án giải quyết. Cháu N mặc dù đã thành niên nhưng bị bệnh thần kinh tâm thần trí tuệ nặng hạn chế nhận thức không có khả năng lao động nên giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Phạm Thị Bảo N

- sinh 02/9/1998 và cháu Phạm Anh T- sinh 19/01/2010 cho đến khi con chung là cháu T thành niên, cháu N có khả năng lao động tự túc được. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh T. Chị T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Hai bên thống nhất không đề nghị tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000360 ngày 12/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao;
- UBND xã Sơn Vi, H. Lâm Thao;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Điêu Thị Bích Lượt